

Bản án số: 244/2025/HS-PT

Ngày: 17-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Thắng

Các Thẩm phán:

1. Ông Nguyễn Văn Hậu

2. Ông Phạm Việt Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Mỹ Phượng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đ Đăng Khương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 185/2025/HSPT ngày 14 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo Võ Diệp Anh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/H-ST ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo kháng cáo:

Võ Diệp Anh T; giới tính: Nữ; Sinh ngày: 30/7/1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 1235 P5, khu phố 22, phường P1, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Con ông Võ Anh G và con bà Võ Thị G1; Hoàn cảnh gia đình: bị cáo có chồng và có một người con (sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: chưa có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt)

- Bị hại không kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1991; Địa chỉ: 14 N, ấp 13, xã P2, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 06/8/2024, Võ Diệp Anh T gọi điện thoại cho chồng là anh Trần Minh Đ, thì anh Đ nói đang ngồi hát karaoke với bạn tại quán Karaoke B5, lúc này T nói anh Đ về nhưng anh Đ không chịu về nên cả hai xảy ra cự cãi. Sau đó T đến quán Karaoke B5 tại địa chỉ số 1940A P5, khu phố 12, thị trấn B, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm anh Đ.

Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày (ngày 06/8/2024), tại phòng Karaoke của quán B5, Võ Diệp Anh T thấy anh Đ đang ngồi trong phòng cùng với nhiều người trong đó có: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, chị Nguyễn Huỳnh T5, anh Huỳnh Quan V, anh Nguyễn T4 và một người đàn ông tên H4 (không rõ nhân thân, lại lịch). Lúc này, Võ Diệp Anh T nghĩ rằng do nhóm bạn đã rủ rê, lôi kéo chồng là anh Đ đi ăn nhậu và hát karaoke đến khuya chưa về nên bực tức. Từ đó, T đi đến gần vị trí anh Đ đang ngồi nói lớn “*Ai rủ, Ai rủ*” và lấy 02 vỏ lon bia trên bàn ném về phía anh Đ nên mọi người trong phòng đứng dậy lên tiếng can ngăn thì T quay qua nói “*Còn cả bọn mày nữa*” rồi T lấy 01 cái ly thủy tinh hình trụ tròn, ly không có quai, loại dùng để uống bia, có đường kính 7cm, cao 9cm đang để trên bàn và T ném trúng vào mũi chị H (chị H đang đứng tại dãy ghế đối diện anh Đ, cách vị trí T đứng khoảng 1,5m) làm ly thủy tinh rơi xuống đất vỡ vụn, T tiếp tục lấy 03 lon bia (02 lon đang dùng dở, 01 lon chưa dùng) để trên bàn và ném trúng 01 lon vào trán chị H gây T tích. Sau đó, T được mọi người can ngăn nên bỏ đi về nhà, còn chị H đi đến Bệnh viện Tai Mũi Họng – Thành phố Hồ Chí Minh để khám và được chẩn đoán bị vỡ xương chính mũi hai bên, di lệch xương (T)>(P); vỡ xương vách ngăn mũi, di lệch xương.

Đến ngày 27/8/2024, chị Nguyễn Thị Ngọc H đến trụ sở Công an thị trấn Nhà Bè trình báo và vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè thụ lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 5770/KLTTCT- C09B ngày 07/10/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết quả: Tại thời điểm giám định, chỉ phát hiện 01 (một) vết rách da sống mũi kích thước dài khoảng 01cm, không ghi nhận T tích gì khác. Kết luận: Sẹo phần mềm trên sống mũi, kích thước nhỏ: 03%; Tổn T tháp mũi: 09%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn T cơ thể của chị Nguyễn Thị Ngọc H tại thời điểm giám định là: 12%.

Thương tích vùng mũi của chị H có đặc điểm phù hợp do vật tày có cạnh tác động gây ra. Ly thủy tinh và lon bia (02 mẫu vật gửi giám định) gây ra được thương tích vùng mũi của chị H. Thương tích này không nguy hiểm đến tính mạng.

Đến ngày 01/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nhà Bè ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Võ Diệp Anh T về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về mặt dân sự: bị hại H yêu cầu T bồi thường chi phí điều trị vết thương, tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 45.000.000 đồng và Võ Diệp Anh T đã bồi thường toàn bộ số tiền này.

Ngày 10/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Cáo trạng số 15/CT-VKS-NB truy tố bị cáo Võ Diệp Anh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2025/HSST ngày 26/3/2025, Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo Võ Diệp Anh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/3/2025 Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 31/3/2025 bị cáo Võ Diệp Anh T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Võ Diệp Anh T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản án sơ thẩm đã thể hiện, đồng thời bị cáo giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

- Bị hại Nguyễn Thị Ngọc H đề nghị giữ nguyên mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Võ Diệp Anh T, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xác định Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì bức xúc nhất thời mà bị cáo đã có hành vi trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Tuy nhiên, xét nguồn gốc, nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo do bị cáo lo cho gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn, chồng bị cáo thường hay đi uống bia rượu với bạn bè dẫn đến việc bị cáo nóng nảy nhất thời mà thiếu kiểm chế, thiếu kiểm soát được hành vi của mình, gây T tích cho người khác. Trong vụ án này, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện chủ động bồi thường theo yêu cầu của bị hại; quá trình sinh sống, bị cáo luôn chấp hành tốt các quy định của địa phương, chưa có tiền án, tiền sự, do

đó, cần xem xét áp dụng thêm cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đánh giá toàn diện vụ án, bị hại và những người liên quan cũng có một phần lỗi, xét thấy mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm áp dụng là có phần nghiêm khắc, mặc dù không có cơ sở cho bị cáo được hưởng án treo (do bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ) hoặc áp dụng hình phạt khác thuộc loại nhẹ hơn nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ tác dụng tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và trong khung hình phạt liên kề nhẹ hơn của điều luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giảm một phần hình phạt cho bị cáo và tuyên phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- Tại lời nói sau cùng, bị cáo Võ Diệp Anh T xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 06/8/2024, Võ Diệp Anh T gọi điện thoại cho chồng là anh Trần Minh Đ, thì anh Đ nói đang ngồi hát karaoke với bạn tại quán Karaoke B5, lúc này T nói anh Đ về nhưng anh Đ không chịu về nên cả hai xảy ra cự cãi. Sau đó T đến quán Karaoke B5 tại địa chỉ số 1940A P5, khu phố 12, thị trấn B, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm anh Đ.

[2] Khoảng hơn 23 giờ cùng ngày (ngày 06/8/2024) tại phòng Karaoke, Võ Diệp Anh T thấy anh Đ đang ngồi trong phòng cùng với nhiều người trong đó có: Chị Nguyễn Thị Ngọc H, chị Nguyễn Huỳnh T5, anh Huỳnh Quan V, anh Nguyễn T4 và một người đàn ông tên H4 (không rõ nhân thân, lại lịch). Lúc này, Võ Diệp Anh T nghĩ rằng do nhóm bạn đã rủ rê, lôi kéo chồng là anh Đ đi ăn nhậu và hát karaoke đến khuya chưa về nên bực tức. Từ đó T đi đến gần vị trí anh Đ đang ngồi nói lớn “*Ai rủ, Ai rủ*” và lấy 02 vỏ lon bia trên bàn ném về phía anh Đ nên mọi người trong phòng đứng dậy lên tiếng can ngăn thì T quay qua nói “*Còn cả bọn mày nữa*” rồi T lấy 01 ly thủy tinh hình trụ có đường kính 7cm, cao 9cm ném vào trúng mũi và dùng 03 lon bia (02 lon đang dùng dở, 01 lon chưa dùng) ném chị H nhưng chỉ trúng 01 lon vào trán của chị H. Võ Diệp Anh T đã gây thương tích cho chị H qua giám định có tỷ lệ thương tật theo phương pháp cộng dồn là 12%.

[3] Như vậy, chỉ vì mâu thuẫn với chồng về việc chồng đi nhậu và hát karaoke cùng một số người bạn đến khuya chưa về mà Võ Diệp Anh T đã dùng hung khí nguy hiểm là 01 ly thủy ném vào trúng mũi chị H và dùng 03 lon bia

(02 lon đang dùng dở, 01 lon chưa dùng) ném chì H nhưng 01 lon trúng vào trán của chị H, gây ra thương tích qua giám định có tỷ lệ thương tật là 12%, nên Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè đã kết luận bị cáo Võ Diệp Anh T phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Sau khi Tòa án xét xử sơ thẩm, đến ngày 31/3/2025 bị cáo Võ Diệp Anh T có đơn kháng cáo. Xét thấy, đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định nên hợp lệ để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

[5] Xét kháng cáo:

Hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, được pháp luật Hình sự bảo vệ. Hành vi này đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Nhưng khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến tính chất của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hoàn cảnh và nhân thân của bị cáo.

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường toàn bộ chi phí khám chữa bệnh và bồi thường tổn thất tinh thần theo yêu cầu của bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết giảm nhẹ này đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo.

[5.2] Nhân thân của bị cáo: bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

[5.3] Bản thân bị cáo có 01 người con nhỏ (sinh năm 2015) cũng nên cho bị cáo được hưởng tình tiết này là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5.4] Với hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ như đã nêu ở trên (trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015), bản thân bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội do mâu thuẫn với chồng về việc chồng ăn nhậu cùng bị hại và một số người khác đến hơn 23 giờ chưa về nhà. Xét thấy, mức hình phạt 02 năm 06 tháng tù mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc nên áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là đủ mức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Điều này phù hợp với lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm.

[5.5] Từ nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo và giảm một phần hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo Võ Diệp Anh T.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điều 345; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Võ Diệp Anh T và sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: bị cáo **Võ Diệp Anh T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

3. Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND huyện B; (1)
- P.PC 53- CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- THA huyện B; (2)
- TAND huyện B; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (18) (3)

Ngô Ngọc Thắng

